TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 05/9/2017
V/v: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị S và anh Ngh"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Minh Đăng**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Trần Ngọc Tuân**
2. Bà **Huỳnh Thị Sâm**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Trần Thụy Anh Đào** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Hòa Bình** – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 96/2017/TLST-HNGĐ ngày 16/5/2017 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 26/QĐST-HNGĐ ngày 18/8/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Th K S - sinh năm: 198x *(có mặt)*
- *Bị đơn:* Anh Lê H Ngh - sinh năm: 198x *(vắng mặt)*
Cùng địa chỉ: Thôn G Th, xã T H, huyện N H, tỉnh N T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/5/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị T T K S trình bày: Chị và anh Lê H Ngh đã tìm hiểu và tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T H, huyện N H, tỉnh N T vào ngày 24/12/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống tại nhà riêng do cha mẹ cho. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc và có 01 con chung. Trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mẫu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và anh Ngh cờ bạc, có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và đã có con chung với người phụ nữ đó. Chị và anh Ngh sống ly thân được 03 năm. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngh theo quy định của pháp luật. Về con chung: Vợ chồng có 01 con

chung tên Lê H D H, sinh ngày 18/5/2012 hiện đang sống chung với chị. Chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Ngh cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải thể hiện:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Thẩm phán, Hội đồng xét xử luôn tuân theo pháp luật tố tụng và người tham gia tố tụng là nguyên đơn luôn chấp hành pháp luật. Riêng bị đơn cố tình vắng mặt từ lúc thụ lý vụ án đến khi xét xử nhưng không có lý do. HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn là đúng pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về ly hôn, đồng thời giao con chung cho chị S nuôi dưỡng. Anh Ngh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Do chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về án phí: Chị S phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS), vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

[2] Tòa án ra thông báo về việc thụ lý vụ án và đã tống đạt hợp lệ cho bị đơn là anh Lê H Ngh. Thông báo có ghi rõ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn (*Yêu cầu ly hôn, yêu cầu nhận nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng, về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết*). Chứng cứ kèm theo là bản sao Giấy chứng nhận kết hôn, giấy khai sinh của con và sổ hộ khẩu. Tuy nhiên, trong thời hạn 15 ngày theo quy định tại điều 199 của Bộ luật tố tụng dân sự anh Ngh không có ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng không phản đối chứng cứ do chị S cung cấp (*khoản 2 điều 92 của BLTTDS*). Sau khi thông báo về việc thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải 02 lần, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án: Chị Trần T K S và anh Lê H Ngh đã tìm hiểu và tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 24/12/2010, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian và có 01 con chung. Theo Biên bản lấy lời khai của chị S, ông Trần Văn Toàn (cha ruột của chị Sơn) (BL 38-39); Biên bản xác minh ở chính quyền địa

phương nơi đương sự cư trú (BL 40) có trong hồ sơ vụ án của Tòa án thể hiện: Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng của chị S, anh Ngh chủ yếu là do anh S thường xuyên cờ bạc, cá độ bóng đá dẫn đến nợ nần, từ đó vợ chồng thường xuyên cãi cọ nhau dẫn đến bất đồng quan điểm sống. Anh Ngh còn có quan hệ tình cảm với người khác và hiện tại đã có con riêng với người đó. Vợ chồng sống ly thân được 03 năm. Mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau. Nay chị S nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng sống ly thân đã lâu không thể hàn gắn được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngh. Từ những nhận định trên HĐXX khẳng định nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng hôn nhân như hiện tại hoàn toàn do lỗi của anh Ngh. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị S được ly hôn anh Ngh.

[4] Về con chung: Chị S có nguyện vọng nuôi dưỡng 01 con chung tên Lê H D H, sinh ngày 18/5/2012 và không yêu cầu anh Ngh cấp dưỡng. Do hiện tại cháu H đang ở với mẹ và còn rất nhỏ rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu của chị S giao con chung tên Lê H D H cho chị S nuôi dưỡng, anh Ngh không cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Do chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ quy định khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Khoản 1 Điều 6 và Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Chị S phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 điều 56; Điều 58; Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 điều 147, Khoản 2 điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Khoản 1 Điều 6 và Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Trần T K S được ly hôn với anh Lê H Ngh

2. Về con chung: Chị S có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên Lê H D H, sinh ngày 18/5/2012. Anh Ngh không phải cấp dưỡng nuôi con. Không ai được cản trở anh Ngh thực hiện quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung.

3. Về án phí: Chị S phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo Biên lai số 0011864 ngày 16/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Chị S đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 05/9/2017). Riêng bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ Bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ninh Hải;
- UBND xã Tân Hải (Cơ quan thực hiện việc ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Ngô Minh Đăng